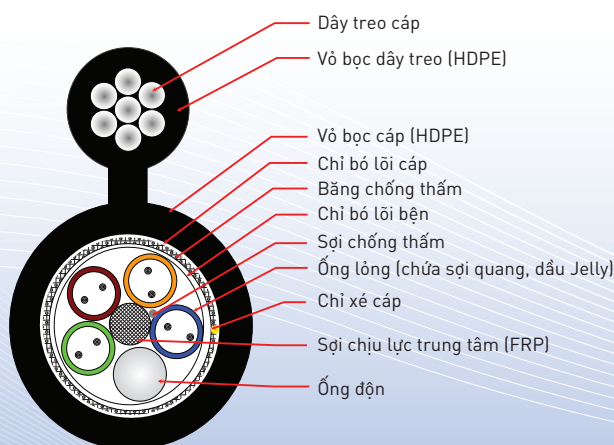


04 | CÁP QUANG FTTH MIDSPAN ACCESS

I CẤU TRÚC CÁP



I ỨNG DỤNG

- Triển khai trên mạng phân phối cáp quang theo công nghệ GPON, kết nối các hộp splitter cấp 2 trên cùng hướng tuyến.
- Lắp đặt trên tuyến cột thông tin Bưu điện, tuyến cột Điện lực có khoảng vượt tới 100m.
- Đường kính cáp gọn nhỏ, thuận tiện khi vận chuyển và lắp đặt.

I ĐẶC TÍNH VẬT LÝ, CƠ HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG

Thông số kỹ thuật	Chỉ tiêu
Số sợi quang	06 Fo ÷ 12 Fo
Đường kính cáp	8.0mm ÷ 9.0mm
Khoảng vượt tối đa	100m
Tải trọng lớn nhất khi lắp đặt	2700N
Tải trọng lớn nhất khi làm việc	900N
Khả năng chịu nén	2000N/100mm
Dải nhiệt độ khi lắp đặt	-5°C ÷ 65°C
Dải nhiệt độ khi làm việc	-10°C ÷ 65°C
Bán kính uốn cong nhỏ nhất khi lắp đặt	≥ 10 lần đường kính cáp
Bán kính uốn cong nhỏ nhất sau khi lắp đặt	≥ 20 lần đường kính cáp
Tuổi thọ cáp	≥ 15 năm

MÃ MÀU SỢI QUANG VÀ ỐNG LỎNG

TUẦN THỦ TIA/EIA-598-A							
1	Xanh dương	2	Cam	3	Xanh lá cây	4	Nâu
5	Xám	6	Trắng	7	Đỏ	8	Đen
9	Vàng	10	Tím	11	Hồng	12	Xanh ngọc

ĐẶC TÍNH SỢI QUANG

Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Loại sợi: SM-ITU-T G.652D
*. Đặc tính hình học		
Đường kính trường mốt tại 1310nm	μm	9.2 ± 0.4
Đường kính lớp phản xạ	μm	125 ± 1
Tâm sai trường mốt	μm	≤ 0.6
Độ không tròn đều của lớp phản xạ	%	≤ 0.7
Đường kính lớp phủ ngoài	μm	245 ± 10 (không màu) 250 ± 10 (đã nhuộm màu)
*. Đặc tính truyền dẫn		
Suy hao trong dải 1310nm ÷ 1625nm	dB/km	≤ 0.4
Suy hao trong dải tại 1550nm	dB/km	≤ 0.3
Hệ số tán sắc	ps/nm.km	≤ 3.5 tại 1310nm ≤ 18 tại 1550nm
Hệ số PMD	ps/km ^{1/2}	≤ 0.2
Bước sóng tán sắc về không	Nm	1300 ≤ λ _o ≤ 1324
Độ dốc tán sắc	ps/nm ² .km	≤ 0.092
Bước sóng cắt	Nm	λ _{cc} ≤ 1260
Suy hao uốn cong tại 1625nm (d = 30mm * 100 vòng)	dB	≤ 0.1
Điểm suy hao tăng đột biến	dB	max 0.1
*. Đặc tính cơ học		
Sức căng sợi quang	Gpa	≥ 0.69

*. Sử dụng sợi quang của các hãng Corning, Fujikura, Sumitomo và Furukawa.

THÔNG TIN IN NHÃN VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

- Các thông tin của cáp được in trên mỗi mét chiều dài tuần thủ tiêu IEEE P1222. Các thông tin khác sẽ được in theo yêu cầu của khách hàng.
- Chiều dài tiêu chuẩn: 3.000m đến 5.000m/bôbin hoặc đóng gói theo yêu cầu của khách hàng.